

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

Số: 554 TCT/DNNN
V/v: Kế khai thuế GTGT.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 2 năm 2005

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Đắk Lắk

Trả lời công văn số 1887/CT-QLDN ngày 24/11/2004 của Cục thuế tỉnh Đắk Lắk về việc kê khai thuế giá trị gia tăng (GTGT), Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Theo quy định tại Tiết d - Điểm 1 - Mục III - Phần B - Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 158/2003/NĐ-CP ngày 10/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế giá trị gia tăng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng thì hàng hoá xuất khẩu được khấu trừ, hoàn thuế GTGT đầu vào phải có đủ các điều kiện và thủ tục sau: Hợp đồng bán hàng hoá cho nước ngoài, Hoá đơn GTGT bán hàng cho nước ngoài, Chứng từ thanh toán tiền qua ngân hàng, Tờ khai hải quan về hàng xuất khẩu có xác nhận của cơ quan hải quan đã xuất khẩu.

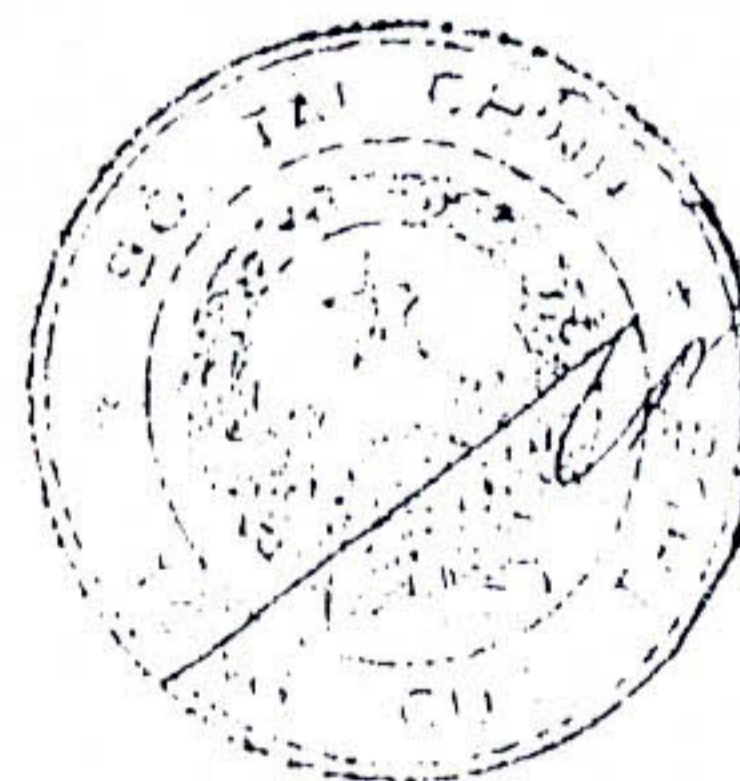
Căn cứ quy định trên đây: trường hợp các doanh nghiệp xuất khẩu cà phê ký hợp đồng xuất khẩu hàng hoá với khách hàng nước ngoài, doanh nghiệp lập hoá đơn GTGT giao cho khách hàng nước ngoài trong tháng 1/2004 nhưng đến tháng 10/2004 hàng hoá mới thực xuất khẩu và có xác nhận của cơ quan hải quan về hàng xuất khẩu thì đến thời điểm tháng 10/2004 doanh nghiệp mới có đủ điều kiện để kê khai khấu trừ hoặc hoàn thuế GTGT đầu vào. Trường hợp hàng hoá chưa xuất khẩu nhưng doanh nghiệp đã viết hoá đơn GTGT xuất khẩu hàng hoá cho nước ngoài là vi phạm chế độ sử dụng hoá đơn chứng từ. Qua kiểm tra lô hàng trên, cơ quan thuế thấy đơn vị có đầy đủ các thủ tục chứng minh hàng hoá đã thực xuất khẩu thì đơn vị được xét hoàn thuế nhưng phải phạt vi phạm hành chính về sử dụng hoá đơn chứng từ.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục thuế tỉnh Đắk Lắk biết và hướng dẫn các đơn vị thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VP (HC), DNNN(2b)

**KT.TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Cúc